TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2024/QĐST-DS	*P, ngày 12 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
"V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Việt Hưng

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Phú

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên họp: Ông Triệu Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2024/TBTL-VDS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 681/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Đoàn Minh D**, sinh năm 1959; Địa chỉ: khu E, xã P, huyện P, tỉnh P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đoàn Thị Hoa M**, sinh năm 1965; Địa chỉ: khu E, xã P, huyện P, tỉnh P.

(Ông D có đơn xin vắng mặt tại phiên họp; bà M vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 09 tháng 7 năm 2024 và bản tự khai của ông Đoàn Minh D thể hiện:

Em gái ông là Đoàn Thị Hoa M, sinh năm 1965. Là con thứ 4/8 trong gia đình, tiền sử sản khoa bình thường, tiền sử phát triển thể chất bình thường, học hết lớp 5/10 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng và lao động tự do. Bà M hiện đang ở với gia đình ông, ông là anh trai trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc bà M. Bà M bị khuyết tất thần kinh - tâm thần với mức độ khuyết tất đặc biệt nặng đã nhiều lần điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh P. Hiện nay, bệnh tát phát thành từng đợt, nói năng linh tinh, cười nói một mình, hay la hét, chửi bới, đập phá đồ đạc trong nhà, thỉnh thoảng đi lang thang không biết đường về, không biết tự chăm sóc bản thân. Bà M đang được hưởng trợ cấp dành cho người tàn tật tâm thần

Mẹ ông là bà Đỗ Thị M1, sinh năm 1932 đã chết có đứng tên quyền sử dụng đất của gia đình. Sau khi mẹ ông chết, các anh chị em đã họp gia đình và thống nhất giao cho ông được quyền sử dụng và đứng tên quyền sử dụng đất mà

mẹ ông để lại được thể hiện bằng biên bản họp gia đình. Tuy nhiên, do bà M bị khuyết tất thần kinh - tâm thần với mức độ khuyết tất đặc biệt nặng không thể tự xác nhận và điểm chỉ khi làm giấy tờ ủy quyền cho ông liên quan đến thửa đất của mẹ ông để lại nên ông có đơn đề nghị Tòa án tuyên bố bà M là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 28/10/2024, ông Đoàn Minh D có đơn đề nghị Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự đối với bà Đoàn Thị Hoa M. Ngày 29/10/2024 Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Cơ quan trưng cầu là Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc, thực hiện giám định về năng lực hành vi dân sự đối với bà M.

Tại Văn bản số 61/2024/SKTTNT ngày 05/11/2024 của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận: Đoàn Thị Hoa M mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P: Trong quá trình giải quyết vụ việc Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ việc theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 378 Bộluật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 22; Điều 54 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của ông Đoàn Minh D về việc tuyên bố bà Đoàn Thị Hoa M mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố bà Đoàn Thị Hoa M, sinh năm 1965; Địa chỉ: khu E, xã P, huyện P, tỉnh P là người mất năng lực hành vi dân sự.

UBND xã P, huyện P, tỉnh P có trách nhiệm cử người giám hộ cho bà Đoàn Thị Hoa M theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đoàn Minh D không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự do thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại khu E, xã P, huyện P, tỉnh P nên căn cứ khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P.

[1.2]. Về việc vắng mặt của đương sự:

Người yêu cầu ông Đoàn Minh D có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp căn cứ khoản 1 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt đối với người yêu cầu ông D.

[2]. Về xét yêu cầu của đương sự:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thấy rằng:

Bà Đoàn Thị Hoa M, sinh năm 1965. Là con thứ 4 trong gia đình có 8 anh chị em, tiền sử sản khoa bình thường, tiền sử phát triển thể chất bình thường, học hết lớp 5/10 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng và lao động tự do. Bà M hiện đang ở với gia đình ông Đoàn Minh D là anh trai ruột trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc bà M. Bà M bị khuyết tất thần kinh - tâm thần với mức độ khuyết tất đặc biệt nặng đã nhiều lần điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh P. Hiện nay, bệnh tát phát thành từng đợt, nói năng linh tinh, cười nói một mình, hay la hét, chửi bới, đập phá đồ đạc trong nhà, thỉnh thoảng đi lang thang không biết đường về, ăn uống hổ đốn, không chịu tắm rửa và vệ sinh cá nhân, đầu tóc bù xù, hôi bẩn, xu hướng sống cô độc, tác rời xã hội, không biết tự chăm sóc, lao động nuôi sống bản thân. Bà M được hưởng trợ cấp dành cho người tàn tật tâm thần

Đến nay gia đình ông Đoàn Minh D làm một số việc liên quan đến việc sang tên quyền sử dụng đất của cụ Đỗ Thị M1 là mẹ đẻ của ông Đoàn Minh D, bà Đoàn Thị Hoa M để lại theo như biên bản họp gia đình nên ông Đoàn Minh D đề nghị Tòa án tuyên bố bà M bị mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 67/2024/SKTTNT ngày 05/11/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với Đoàn Thị Hoa M, sinh năm 1966; Sau khi tiến hành giám định đã kết luận như sau:

"Đoàn Thị Hoa M, sinh năm 1965; địa chỉ: khu E, xã P, huyện P, tỉnh P bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng -F20.5 (theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi -ICD10)

Hiện tại: Đoàn Thị Hoa M bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn sa sút trí tuệ. Đoàn Thị Hoa M mất năng lực hành vi dân sự.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự quy định về người mất năng lực hành vi dân sự:

1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.

Như vậy, lời trình bày của người yêu cầu ông Đoàn Minh D phù hợp với kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 67/2024/SKTTTC ngày 05/11/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với bà Đoàn Thị Hoa M là phù hợp với tình trạng thực tế của bà M tại thời điểm giám định nên yêu cầu của ông D về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ cần được chấp nhận.

Theo quy định tại Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 54 Bộ luật Dân sự thì trường hợp này không có người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Bộ luật Dân sự. Do vậy, Ủy ban nhân dân cấp xã P, huyện P, tỉnh P nơi cư trú của bà Đoàn Thị Hoa M có trách nhiệm cử người giám hộ cho bà M.

[3]. Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp, cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đoàn Minh D là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 378 BộTố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22; Điều 54 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Đoàn Minh D.

Tuyên bố bà Đoàn Thị Hoa M, sinh năm 1965; Địa chỉ: khu E, xã P, huyện P, tỉnh P là người mất năng lực hành vi dân sự.

UBND xã P, huyện P, tỉnh P có trách nhiệm cử người giám hộ cho bà

Đoàn Thị Hoa M theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đoàn Minh D không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự do thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết theo đúng quy định của pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sựngười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện P;
- Người yêu cầu;
- Người liên quan;
- UBND xã P;
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Phạm Việt Hưng